

THIẾT KẾ BÀI HỌC KHAI THÁC NỘI DUNG GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG TRONG SÁCH GIÁO KHOA MÔN ĐỊA LÍ Ở HAI LỚP CUỐI CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

TS. PHẠM QUANG TIẾN

Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ giáo dục

Từ ngày 5-16/6/1972 trên diễn đàn "Hội nghị quốc tế về con người và môi trường" lần thứ nhất ở Xtốckhôm (Thụy Điển), 113 nước tham gia Hội nghị đã nhất trí cho rằng: Việc bảo vệ thiên nhiên và môi trường là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của nhân loại. Sau hội nghị Xtốckhôm, giáo dục môi trường (GDMT) đã được đưa vào chương trình giảng dạy của các trường học ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

1. Các nội dung GDMT có thể khai thác trong sách giáo khoa (SGK) môn Địa lí

Môn Địa lí có nhiều khả năng GDMT cho HS

a. Lớp 8:

vi kiến thức về các yếu tố của môi trường tự nhiên, môi trường kinh tế - xã hội là một phần của kiến thức địa lí. Vì vậy, trong quá trình dạy học nếu khai thác các nội dung đó, thì cùng một lúc chúng ta sẽ đạt được hai mục tiêu: vừa hình thành cho HS kiến thức, kĩ năng địa lí, lại vừa GDMT cho HS. Từ chương trình và SGK Địa lí lớp 8 và lớp 9 hiện hành, nhóm tác giả đã thiết kế tổng số 31 bài học khai thác nội dung GDMT (16 thiết kế cho lớp 8, 15 thiết kế cho lớp 9). Dưới đây là bảng thống kê các bài có thể khai thác những nội dung GDMT trong SGK môn Địa lí lớp 8 và lớp 9.

1. Các khái niệm cơ bản mà GDMT có thể khai thác	Bài có thể khai thác
Khái niệm hệ sinh thái.	7(2), 14(2), 16(2), 18(2), 30(3), 31(3), 39(2,3), 40(2,3)
Khái niệm quần thể / dân số.	
Khái niệm kinh tế và công nghệ môi trường.	8(3), 13(3), 16(2), 21(2), 23(3), 26(2), 28(3), 38(2)
Khái niệm quyết định môi trường.	
Khái niệm đạo đức môi trường.	35(2), 39, 40
2. Các việc làm hình thành và phát triển kĩ năng môi trường	
Nhận biết các vấn đề môi trường.	43
Thu thập thông tin.	43
Phân tích thông tin.	43
Đề xuất các giải pháp.	43
Phát triển kế hoạch hành động.	43
Thực hiện kế hoạch hành động.	43
3. Các việc làm rõ giá trị môi trường đối với con người (trực tiếp và gián tiếp)	7, 28(1), 38, 39, 40(1)
4. Các việc làm nhằm đưa ra quyết định giải quyết các vấn đề môi trường.	Các hoạt động ngoài giờ lên lớp



b. Lớp 9:

1. Các khái niệm cơ bản mà GDMT có thể khai thác	Bài có thể khai thác
Khái niệm hệ sinh thái.	7(1), 9(1,2), 17(2), 23(II), 25(2), 28(II), 31(II), 35(II)
Khái niệm quần thể / dân số.	1,2,3,4, 20(III), 42(III)
Khái niệm kinh tế và công nghệ môi trường.	9(I,II), 11(I), 17(II), 18(IV) 20(I), 23(II), 24(IV), 25(II), 26(IV), 29(IV), 31(II), 35(II), 38, 39, 41.
Khái niệm quyết định môi trường.	
Khái niệm đạo đức môi trường.	38, 39, 40
2. Các việc làm hình thành và phát triển kỹ năng môi trường	
Nhận biết các vấn đề môi trường.	38, 39, 40, 41
Thu thập thông tin.	38, 39, 40, 41
Phân tích thông tin.	38, 39, 40, 41
Đề xuất các giải pháp.	38, 39, 40, 41
Phát triển kế hoạch hành động.	
Thực hiện kế hoạch hành động.	
3. Các việc làm rõ giá trị môi trường đối với con người (trực tiếp và gián tiếp)	
4. Các việc làm nhằm đưa ra quyết định giải quyết các vấn đề môi trường	Thông qua các hoạt động thực tiễn ngoài giờ lên lớp.

2. Phương thức khai thác nội dung GDMT trong môn Địa lí

2.1. Kiến thức GDMT trong môn Địa lí.

Các kiến thức GDMT trong môn Địa lí có thể phân biệt thành hai nhóm:

+ Các kiến thức đề cập đến các thành phần của môi trường và các nguồn tài nguyên thiên nhiên như: địa hình, khí hậu, nước, thổ nhưỡng, thực vật, động vật, các cảnh quan tự nhiên, các hiện tượng tự nhiên (trượt đất, lở núi, động đất, gió bão, lũ lụt, khô hạn). Các kiến thức về dân cư và hoạt động kinh tế - xã hội của con người (như dân số học, phân bố dân cư, các hoạt động kinh tế công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ...). Các kiến thức môi trường trong SGK Địa lí tập trung vào một số vấn đề sau: Dân số - tài nguyên - môi trường; suy giảm tính đa dạng sinh học; ô nhiễm môi trường; đô thị hoá và vấn đề môi trường; phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường (BVMT).

+ Các kiến thức về tình hình khai thác, sử dụng, và các biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường. Mảng kiến thức này gồm có các thành phần sau:

- Tình hình sử dụng tài nguyên hợp lí hay không hợp lí;

- Thực trạng các nguồn tài nguyên và môi trường: suy thoái, ô nhiễm hay được làm giàu thêm;

- Biện pháp bảo vệ: các biện pháp khai thác tài nguyên thiên nhiên, các biện pháp kĩ thuật chống ô nhiễm môi trường, các biện pháp quản lí môi trường, v.v...

Trong hai nhóm kiến thức trên, các kiến thức của nhóm thứ nhất chính là các kiến thức địa lí đã được giảng dạy ở trường phổ thông. Nhóm kiến thức thứ hai là các kiến thức về tác động của con người đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Nhóm này phần nào đã được đưa vào SGK các lớp nhưng nhìn chung chưa thật đầy đủ. Vì vậy, GV cần chú ý khai thác, lựa chọn để đưa vào bài giảng dưới hình thức liên hệ, bổ sung dựa vào nội dung bài học.

2.2. Phương pháp khai thác nội dung GDMT trong SGK môn Địa lí.

* Cách khai thác thông thường trước đây: Chỉ đưa thêm số liệu, ví dụ minh họa, nặng về cung cấp thông tin, đôi khi làm cho bài giảng nặng nề, HS tiếp thu thụ động, không phát huy được vai trò tích cực của HS. Các em không được nói, không được làm. Việc dạy học của GV

năng về độc thoại, hình thức tổ chức dạy học chỉ diễn ra trong lớp học với lời nói của thầy và bảng đen là trung tâm, trong khi đó thực tiễn môi trường xung quanh lớp học liên quan đến bài học lại không được chú ý. Vì vậy, không thể đạt được mục tiêu của GDMT là hình thành kiến thức, phát triển kĩ năng, giáo dục thái độ và hành vi ...

* Cách khai thác theo hướng phát huy tính tích cực của HS: GV đối chiếu kiến thức môi trường đã có trong SGK với các kiến thức và kĩ năng đã chỉ ra trong bảng tổng hợp để xác định mục tiêu khai thác, phương tiện dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học như :

- Tổ chức các hoạt động học tập của HS trong lớp, ngoài lớp để thu được kiến thức về môi trường thông qua hình thức HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm nhỏ;

- Cho HS quan sát, tìm hiểu môi trường địa phương thông qua các bài tập thực hành để rèn luyện kĩ năng và tạo sự quan tâm của HS đối với môi trường;

- Hướng dẫn HS vận dụng những điều đã học vào thực tế để hình thành cho các em lối sống vì môi trường.

Ba hoạt động này liên kết với nhau trong một bài học. Trong bài lí thuyết, có thể hình thành cho HS kiến thức, nhận thức, thông qua hoạt động trong lớp, ngoài lớp (dưới dạng các bài tập thực hành giao về nhà hoặc dạy học trong môi trường thực tế). Một bài thực hành chủ yếu rèn luyện cho HS kĩ năng học tập, ngoài ra còn có thể hình thành cho HS thái độ đối với môi trường thông qua việc tìm hiểu môi trường địa phương. Tất cả các bài lí thuyết và thực hành

đều có thể hình thành cho HS thái độ và hành vi BVMT ở nhà trường và địa phương thông qua các bài học.

3. Thiết kế mẫu bài học khai thác nội dung GDMT

3.1. Tên bài: Con người và môi trường địa lí (bài 21)

3.2. Loại hình: Khai thác nội dung GDMT trong SGK địa lí 8.

3.3. Mục tiêu học sinh cần đạt được:

a. Kiến thức:

- Các hoạt động sản xuất của con người đã tác động và làm thiên nhiên thay đổi mạnh mẽ.
- Sự đa dạng của các hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và một số yếu tố ảnh hưởng tới phân bố sản xuất.

b. Kĩ năng:

Nhận xét, phân tích tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, để nhận biết sự đa dạng của hoạt động nông nghiệp, công nghiệp.

c. Thái độ:

Giáo dục thức BVMT thông qua các việc làm cụ thể của mỗi cá nhân ở địa phương mình sinh sống.

3.4. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:

a. Giáo viên:

- Bản đồ tự nhiên thế giới.
- Bản đồ các nước trên thế giới.
- Tranh ảnh cảnh quan liên quan đến hoạt động sản xuất.

b. Học sinh:

- Sưu tầm tranh ảnh, tài liệu có liên quan đến ô nhiễm môi trường địa phương.

3.5. Hệ thống các việc làm:

Các việc làm của giáo viên	Các việc làm của học sinh
<p>Mục 1. Hoạt động nông nghiệp với môi trường địa lí.</p> <p>Việc làm 1: GV cho HS làm việc theo nhóm nhỏ. GV nên gợi ý HS liên hệ các kiến thức đã học để nêu lên những điều kiện tự nhiên cần thiết cho sự phát triển các loại cây trồng, vật nuôi có trong ảnh.</p> <p>GV : Quan sát hình 21.1 SGK em hãy cho biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những hình thức hoạt động nông nghiệp nào được thể hiện trong các bức ảnh? Các hoạt động đó nằm trong vùng khí hậu nào? - Con người khai thác kiểu khí hậu gì, địa hình gì để trồng trọt, chăn nuôi? - Sự phân bố và phát triển các ngành trồng trọt và chăn nuôi phụ thuộc trực tiếp vào điều kiện tự nhiên nào? 	<p>HS: Trồng trọt: ảnh a,b,d,e Chăn nuôi: ảnh c.</p> <p>HS: Nhiệt đới ẩm, nhiệt đới khô, ôn đới. Địa hình đồng bằng, đồi núi. HS: Điều kiện nhiệt, ẩm của khí hậu. Ví dụ : - Cây chuối chỉ trồng ở đới nóng ẩm. - Lúa gạo chỉ trồng ở những nơi nóng ẩm, nhiều nước tưới.</p>

Các việc làm của giáo viên	Các việc làm của học sinh
<p>Việc làm 2: GV kết luận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nông nghiệp diễn ra rất đa dạng. - Con người khai thác các kiểu khí hậu, địa hình để trồng trọt và chăn nuôi. - ĐKTN là yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển và phân bố của sản xuất nông nghiệp. <p>Việc làm 3: GV yêu cầu HS tìm một số ví dụ khác về cây trồng, vật nuôi để chứng minh tính đa dạng của cây trồng, vật nuôi ở địa phương.</p> <p>Việc làm 4: Chứng minh hoạt động nông nghiệp đã làm cảnh quan tự nhiên thay đổi.</p> <p>GV cho HS đọc đoạn văn trong SGK, qua đó HS thấy con người ngày càng tác động trên quy mô, cường độ lớn, tới môi trường tự nhiên. GV gợi ý HS liên hệ với ngành nông nghiệp Việt Nam, tới tác động của sản xuất nông nghiệp lên môi trường. Đối với mỗi loại cây trồng vật nuôi, HS cần nêu thêm từ 3-5 khu vực khác với các cảnh quan trong ảnh.</p> <p>Mục 2. Hoạt động công nghiệp với môi trường địa lí.</p> <p>Việc làm 5:</p> <p>GV: Quan sát hình 21.2 & 21.3, nhận xét và nêu những tác động của hoạt động công nghiệp đối với môi trường tự nhiên?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ảnh hưởng đến MT như thế nào? - Biện pháp khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường? <p>GV: Dựa vào hình 21.4, hãy cho biết các nơi xuất khẩu và nơi nhập khẩu dầu chính. Nhận xét về tác động của các hoạt động này tới môi trường tự nhiên.</p> <p>GV: Kết luận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động công nghiệp ít chịu tác động của tự nhiên. - Loài người với sự tiến bộ của khoa học và công nghệ ngày càng tác động mạnh mẽ và làm biến đổi môi trường tự nhiên. - Để bảo vệ môi trường, con người cần hành động cho phù hợp với sự phát triển bền vững của MT. Giữ cân bằng sinh thái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa mì ở vùng ôn đới, lượng nước vừa phải. - Chăn nuôi cừu ở vùng có khí hậu lạnh, ôn hoà, đồng cỏ, hồ nước.... <p>HS: Ghi nội dung vào vở.</p> <p>HS: Cây ăn quả, cây công nghiệp, chăn nuôi trâu, bò, nuôi trồng thuỷ, hải sản, trồng lúa, hoa màu....</p> <p>HS: Biến đổi hình dạng sơ khai của bề mặt lớp vỏ Trái Đất. Sự tác động của con người ngày càng lớn.</p> <p>HS: Hình 21.2 ngành công nghiệp khai thác mỏ lộ thiên. Biến đổi toàn diện môi trường xung quanh mỏ.</p> <p>Biện pháp: Trồng cây, xây hồ chứa nước, xử lí khí thải.</p> <p>HS: Khu xuất dầu chính là Tây Nam Á. Khu nhập dầu là Bắc Mỹ, châu Âu, Nhật Bản...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phản ánh quy mô toàn cầu của ngành sản xuất và chế biến dầu mỏ. Có ảnh hưởng mạnh tới môi trường tự nhiên.

Việc làm 6: Củng cố.

Giáo viên hướng dẫn cho HS làm các bài tập dưới đây:.

Câu 1. Viết chú giải cho một số hoạt động của con người trong môi trường sống:



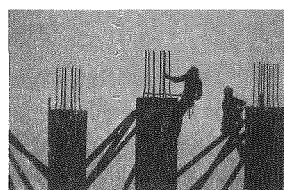
Hình 21.1.....



Hình 21.2.....



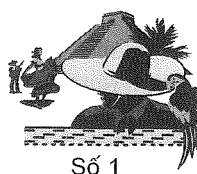
Hình 21.3.....



Hình 21.4.....

Câu 2. Ghép tên các dân tộc với các hình ảnh minh họa sao cho thành cặp:

- | | | |
|-------------------|-----------------------|---------------|
| a. Người Anh | b. Người Pháp | c. Người Nhật |
| d. Người Mê-hi-cô | e. Người Ô-xtrây-li-a | g. Người Mĩ |



Số 1



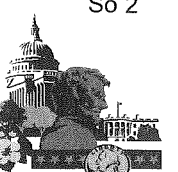
Số 2



Số 3



Số 4



Số 5



Số 6

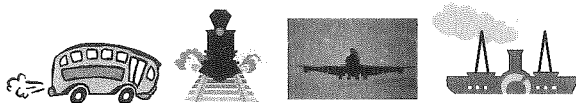
Hình.21.5. Các dân tộc trên thế giới

Câu 3. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Theo em, trong các phương tiện giao thông dưới đây, phương tiện nào gây ô nhiễm khí quyển nhiều nhất? (hình.21.6)

Câu 4. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Theo em, trong các phương tiện giao thông dưới đây, phương tiện nào là nguyên nhân gây nên hiện tượng "Thuỷ triều đen"? (hình 21.6)



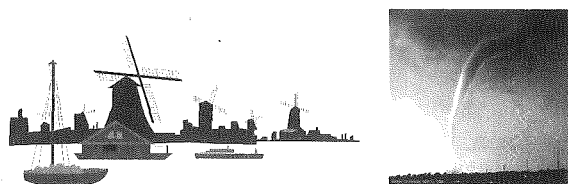
- a. O b. O c. O d. O

Hình.21.6. Các phương tiện giao thông

Câu 5. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Kể từ khi mới ra đời, các cối xay gió của Hà Lan làm nhiệm vụ gì là chính? (hình.21.7)

- O a. Xây xát thực phẩm.
O b. Phát điện.
O c. Bơm nước ra biển.
O d. Đưa nước vào đồng ruộng.



Hình.21.7. Cối xay gió Hình 21.8. Vòi rồng

Câu 6. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Loại thiết bị sinh hoạt nào trong gia đình thải ra khí CFC làm thủng tầng ô-dôn?

- O a. Máy hút bụi O b. Tủ lạnh
O c. Xe máy O d. Lò vi sóng

Câu 7. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Tầng ô-dôn bị thủng to nhất ở đâu ?

- O a. Vùng xích đạo O b. Vùng ôn đới
O c. Bắc cực O d. Nam cực

Câu 8. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Chăn nuôi cừu là một ngành kinh tế rất phát triển ở các nước?

- O a. Nằm trong vành đai nhiệt đới.
O b. Nằm trong vành đai ôn đới.
O c. Nằm trong vành đai hàn đới.
O d. Trong các sa mạc

Câu 9. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Cháy rừng sẽ gây ra những hậu quả gì đối với môi trường?

- O a. Ô nhiễm không khí.
O b. Ô nhiễm nước.

O c. Suy giảm đa dạng sinh học.

O d. Tất cả các hậu quả trên.

Câu 10. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Vòi rồng sẽ gây ra hậu quả gì đối với môi trường? (hình 21.8)

- O a. Ô nhiễm không khí.
O b. Ô nhiễm nước.
O c. Suy giảm đa dạng sinh học.
O d. Tất cả các hậu quả trên.

Câu 11. Tô kín ô O ý em cho là đúng.

Hiện tượng nào là nguyên nhân gây ra những cơn mưa "ra cá, ra tôm"?

- O a. Vòi rồng O b. Sóng thần
O c. Giông O d. Bão

(Đáp án: Câu 2: (a+2; b+3; c+4; d+1; e+6; g+5); Câu 5: c; Câu 6: b; Câu 7: d; Câu 8: b; Câu 9: d; Câu 10: d; Câu 11: a)

4. Kết luận

Khai thác nội dung GDMT qua môn Địa lí càng làm cho học sinh thấy được vai trò và trách nhiệm to lớn của mình trong việc BVMT tự nhiên của đất nước. Không phải bất kì bài nào trong chương trình cũng có thể khai thác các nội dung GDMT. Việc khai thác được nhiều hay ít phụ thuộc vào nội dung của bài học. Chúng ta không nên quá khiên cưỡng, gò ép đưa các nội dung GDMT vào các tiết học và không biến các tiết học Địa lí thành các bài giảng về GDMT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo hiện trạng môi trường Việt Nam (Chương trình môi trường Liên hợp quốc), 2001.
2. Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường, *Tổng quan hiện trạng môi trường Việt Nam*, Hà Nội, 1994.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo/ *Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (1998), Các hướng dẫn chung về GDMT dành cho đào tạo giáo viên trường tiểu học, THCS, trung học phổ thông (1998), dự án VIE/95/041.*
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Các mẫu hoạt động GDMT dùng cho trường THCS, dự án VIE/95/041, GDMT trong trường phổ thông Việt Nam...*

SUMMARY

Based on educational programs and geographical textbooks for the 8th and 9th grades in secondary education, the article presents studies and designs of educational lessons to help improve the environmental awareness, knowledge, attitude, behaviors of pupils.